

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2010/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý, thu - nộp, sử dụng, quyết toán
Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và quận - huyện**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 08 tháng 3 năm 1993 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ ban hành Quy chế thành lập và hoạt động của Quỹ Phòng, chống lụt, bão của địa phương;

Căn cứ Nghị định số 71/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2005 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 44/2009/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 5745/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020 của thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố và

Sở Tài chính thành phố tại Tờ trình số 156/TTr-PCLB-STC ngày 05 tháng 8 năm 2009 và Công văn số 256/PCLB ngày 28 tháng 10 năm 2009 của Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố về hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành quy định về quản lý thu - nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ phòng, chống lụt, bão thành phố và quận - huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, thu - nộp, sử dụng, quyết toán Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và quận - huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố, Giám đốc Sở Tài chính thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Quản lý, thu - nộp, sử dụng, quyết toán

Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và quận - huyện

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND

ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Điều 1. Quy định chung

1. Quỹ Phòng, chống lụt, bão là một tổ chức tài chính độc lập, do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập và quản lý.

Giao Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý, điều hành Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố.

Giao Ủy ban nhân dân quận - huyện quản lý, điều hành Quỹ Phòng, chống lụt, bão của quận - huyện.

2. Quỹ Phòng, chống lụt, bão là nguồn tài chính do các tổ chức và cá nhân cư trú trên địa bàn thành phố đóng góp hàng năm theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố và các khoản tự nguyện ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ ban hành Quy chế về thành lập và hoạt động của Quỹ Phòng, chống lụt, bão của địa phương.

3. Quỹ Phòng, chống lụt, bão được sử dụng trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả lụt, bão, thiên tai trên địa bàn thành phố và hỗ trợ các địa phương khác khi có lụt, bão, thiên tai xảy ra.

4. Quỹ Phòng, chống lụt, bão được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 2. Thu - nộp Quỹ Phòng, chống lụt, bão

Hàng năm, trong quý I Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định giao chỉ tiêu thu - nộp Quỹ Phòng, chống lụt, bão trên cơ sở mức đóng góp một năm đối với công dân trên

địa bàn các quận và doanh nghiệp trú đóng trên địa bàn thành phố theo quy định như sau:

1. Đối với công dân (không tính công dân thuộc các hộ nông nghiệp):

a) Công dân: nam từ đủ 18 tuổi đến hết 60 tuổi, nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 55 tuổi, mỗi năm nộp số tiền tính theo giá 02 kg thóc.

b) Các công dân được miễn đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt, bão thực hiện theo quy định tại Điều 7 Chương II Quy chế thành lập và hoạt động Quỹ Phòng, chống lụt, bão của địa phương ban hành kèm theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ và Điều 4 Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

- Thương binh, bệnh binh và những người được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh.

- Cha, mẹ, vợ hoặc chồng của liệt sĩ.

- Quân nhân làm nghĩa vụ trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí.

- Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung dài hạn trong các trường đại học, cao đẳng, trung học và dạy nghề.

- Người bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên.

- Các thành viên hộ gia đình ở vùng bị thiên tai mất mùa và hộ gia đình nghèo đang hưởng trợ cấp của Quỹ Xóa đói giảm nghèo, hộ gia đình ở vùng rất khó khăn thuộc diện miễn nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp.

- Công dân tại 05 huyện ngoại thành (Bình Chánh, Cần Giờ, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè).

- Công dân hộ nông nghiệp tại 08 quận (quận 2, quận 8, quận 9, quận 12, quận Bình Tân, quận Thủ Đức, quận Gò Vấp và quận Bình Thạnh).

c) Phân bổ tổng tiền thu:

- Ủy ban nhân dân các quận chịu trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt, bão đối với công dân (không tính công dân thuộc các hộ nông nghiệp). Tổng số tiền thu Quỹ Phòng, chống lụt, bão được trích 05% trên tổng số thu để trả thù lao cho những người trực tiếp đi thu ở phường, khu phố, tổ dân phố.

- 95% còn lại (quy thành 100%) được phân bổ như sau: 40% nộp vào Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận; 60% nộp vào Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố.

2. Đối với doanh nghiệp:

a) Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trú đóng trên địa bàn thành phố mỗi năm có trách nhiệm nộp hai phần vạn (2/10.000) trên tổng số vốn sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp nhưng không quá 5.000.000 (năm triệu) đồng và được hạch toán vào giá thành sản phẩm hoặc phí lưu thông để nộp vào Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và quận - huyện theo khoản 2 Điều 9 Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ.

b) Các trường hợp được miễn, tạm hoãn đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt, bão thực hiện theo quy định tại điểm g khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 7 Chương II Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ như sau:

- Đối tượng được miễn đóng góp: các doanh nghiệp công ích và các hợp tác xã nông nghiệp.

- Đối tượng được tạm hoãn đóng góp: các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế được miễn, giảm thuế doanh thu (nay là thuế giá trị gia tăng). Thực hiện theo Văn bản hướng dẫn số 427/PCLB ngày 19 tháng 9 năm 2001 của Cục Phòng chống lụt bão và Quản lý đê điều (nay là Cục Quản lý đê điều và Phòng chống lụt bão).

- Các doanh nghiệp trong quá trình hoạt động kinh doanh bị thua lỗ xin điều chỉnh (giảm) chỉ tiêu nộp Quỹ Phòng, chống lụt, bão, căn cứ Luật Kế toán ngày 17 tháng 6 năm 2003 doanh nghiệp đó phải nộp báo cáo tài chính năm có kiểm toán cho cơ quan thu Quỹ Phòng, chống lụt, bão để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Phân bổ tổng tiền thu:

- Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm tổ chức thu tiền đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt, bão của các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn (vốn đầu tư trong nước), hợp tác xã đóng trên địa bàn quản lý, tổng số tiền thu được phân bổ như sau:

+ Trích 05% trên tổng số thu để trả thù lao cho người, đơn vị trực tiếp thu.

+ 95% còn lại (quy thành 100%) được phân bổ như sau: 40% nộp vào Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện (nơi doanh nghiệp đóng trụ sở); 60% nộp về Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố.

- Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố chịu trách nhiệm tổ

chức thu tiền đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt, bão của công ty cổ phần, doanh nghiệp nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (do Cục Thuế thành phố quản lý thuế) và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả công ty trách nhiệm hữu hạn), tổng số tiền thu được phân bổ như sau: trích 05% trên tổng số thu để trả thù lao cho người, đơn vị trực tiếp thu; 95% còn lại nộp vào Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố.

Điều 3. Sử dụng Quỹ Phòng, chống lụt, bão

Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện được thực hiện theo quy định tại Điều 29 của Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão và Điều 14 Quy chế thành lập và hoạt động của Quỹ Phòng, chống lụt, bão của địa phương ban hành kèm theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ và được sử dụng cho các công việc sau đây:

1. Tập huấn, huấn luyện cho các đối tượng tham gia hộ đê, phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.
2. Diễn tập các phương án phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.
3. Chi trả thù lao và các chế độ, chính sách theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện hoạt động cho lực lượng quản lý đê nhân dân.
4. Thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn người và tài sản, cứu hộ công trình bị sự cố do lụt, bão, thiên tai gây ra.
5. Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp và xử lý sự cố công trình đê bao, bờ bao phòng, chống lụt, bão, triều cường, sạt lở.
6. Hỗ trợ tu sửa trường học, bệnh viện, trạm xá và các công trình công cộng khác ở địa phương để khắc phục hậu quả do ngập úng, lụt, bão, thiên tai gây ra.
7. Tuần tra, canh gác, bảo vệ, trực ban, kiểm tra thực địa trong mùa mưa bão, triều cường và các nhiệm vụ phục vụ công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai tại địa phương.
8. Trang bị phương tiện, kỹ thuật cho công tác dự báo, cảnh báo lụt, bão, thiên tai và chỉ đạo, chỉ huy, điều hành; tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm thực hiện các biện pháp về phòng, chống lụt, bão, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.
9. Mua sắm, bảo trì, sửa chữa phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa, vật tư nguyên nhiên liệu phục vụ công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

10. Các hoạt động chỉ đạo, chỉ huy, điều hành và giáo dục, đào tạo, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ về phòng, chống lụt, bão, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Điều 4. Việc lập, huy động thu - nộp, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí từ Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Lập dự toán, đề xuất sử dụng Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện

1. Đối với Quỹ phòng, chống lụt, bão thành phố:

a) Kế hoạch hàng năm:

- Tháng 10 hàng năm, các địa phương, đơn vị báo cáo đề xuất danh mục, nội dung cần hỗ trợ kinh phí để tổ chức tập huấn, diễn tập, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, sửa chữa, nâng cấp công trình phòng, chống lụt, bão, thiên tai... từ nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố cho năm sau thông qua Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố.

- Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố, Sở Tài chính thành phố tiến hành rà soát, kiểm tra nội dung đề xuất của các địa phương, đơn vị; tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

b) Kế hoạch phát sinh khi xảy ra sự cố đột xuất, thiệt hại do thiên tai gây ra:

- Các địa phương, đơn vị báo cáo tình hình thiệt hại do lụt, bão, thiên tai gây ra và đề xuất hỗ trợ kinh phí để khắc phục.

- Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra thực tế nơi xảy ra sự cố, lập biên bản đánh giá thiệt hại, nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục.

- Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định chi hỗ trợ từ nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố để kịp thời tổ chức khắc phục.

c) Sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân thành phố, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố lập thủ tục chi tạm ứng cho các địa phương, đơn vị theo đúng nội dung và kinh phí được duyệt.

2. Đối với Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện:

Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân các quận - huyện lập kế hoạch, cân đối các khoản chi phục vụ công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai từ Quỹ Phòng, chống lụt, bão của quận - huyện (sau khi đề xuất danh mục, nội dung cần hỗ trợ từ nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố); bảo đảm thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ”.

Điều 6. Trình tự, thủ tục và hồ sơ thanh quyết toán kinh phí từ nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện

1. Thanh quyết toán kinh phí đối với đầu tư xây dựng, sửa chữa công trình phòng, chống lụt, bão; kinh phí được hỗ trợ đột xuất để khắc phục sự cố công trình, hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra:

a) Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm phê duyệt quyết toán công trình phòng, chống lụt, bão sử dụng từ nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố cấp cho quận - huyện và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện. Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố chịu trách nhiệm phê duyệt quyết toán công trình phòng, chống lụt, bão sử dụng từ nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố cấp cho sở - ban - ngành mình hoặc cấp cho đơn vị trực thuộc sở - ban - ngành mình.

b) Đối với các công trình phòng, chống lụt, bão sử dụng từ nhiều nguồn vốn khác nhau, phải phân rõ các nguồn vốn được đầu tư cho công trình.

c) Công tác thanh quyết toán kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa công trình phòng, chống lụt, bão thực hiện theo quy định tại Thông tư số 88/2009/TT-BTC ngày 29 tháng 4 năm 2009, Thông tư số 130/2007/TT-BTC ngày 02 tháng 11 năm 2007 và Thông tư số 27/2007/TT-BTC ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước; Thông tư số 98/2007/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2007 và Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước.

2. Thanh quyết toán kinh phí mua sắm phương tiện, trang thiết bị phòng, chống lụt, bão, tìm kiếm cứu nạn, tập huấn, diễn tập và các khoản chi khác:

a) Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm phê duyệt quyết toán kinh phí sử dụng mua sắm phương tiện, trang thiết bị phòng, chống lụt, bão, tìm kiếm

cứu nạn, tập huấn, diễn tập và các khoản chi khác từ nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố cấp cho quận - huyện và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện.

Hồ sơ thanh quyết toán phải đầy đủ chứng từ, hóa đơn theo quy định và quyết định phê duyệt mua sắm phương tiện, trang thiết bị hoặc báo cáo kết quả sử dụng kinh phí đã mua sắm trang thiết bị của Ủy ban nhân dân quận - huyện.

b) Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố chịu trách nhiệm phê duyệt quyết toán kinh phí mua sắm phương tiện, trang thiết bị phòng, chống lụt, bão, tìm kiếm cứu nạn, tập huấn, diễn tập và các khoản chi khác sử dụng từ Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố cấp cho sở - ban - ngành mình hoặc cấp cho đơn vị trực thuộc sở - ban - ngành mình.

Hồ sơ thanh quyết toán phải đầy đủ chứng từ, hóa đơn theo quy định và quyết định phê duyệt mua sắm phương tiện, trang thiết bị hoặc báo cáo kết quả sử dụng kinh phí đã mua sắm trang thiết bị của thủ trưởng sở - ban - ngành.

c) Thủ tục mua sắm phương tiện, trang thiết bị phòng, chống lụt, bão, tìm kiếm cứu nạn thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Đấu thầu, Thông tư số 131/2007/TT-BTC ngày 05 tháng 11 năm 2007 và Thông tư số 63/2007/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2007 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước bằng vốn Nhà nước. Đối với tập huấn, diễn tập và các khoản chi khác thực hiện theo quy định hiện hành, hồ sơ gồm có: Dự toán được phê duyệt, Báo cáo kết quả thực hiện, các chứng từ, hóa đơn có liên quan, danh sách chi cho lực lượng tham gia có ký nhận (kèm theo kế hoạch thực hiện).

3. Thời hạn thanh quyết toán kinh phí:

Theo Điều 31 Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão, các địa phương, đơn vị phải triển khai thực hiện các hạng mục được đầu tư từ Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và phải hoàn thành thanh quyết toán ngay trong năm được cấp kinh phí; trường hợp kinh phí được duyệt trong quý IV được thanh quyết toán trong thời gian chính lý trước ngày 05 tháng 02 năm sau.

Điều 7. Báo cáo, công khai tài chính Quỹ Phòng, chống lụt, bão

1. Việc thu Quỹ Phòng, chống lụt, bão phải thực hiện Quy chế công khai tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm

2004 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2005 của Bộ Tài chính và thông báo công khai cho nhân dân và doanh nghiệp biết.

2. Việc thu - nộp Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện phải thực hiện, hoàn thành trong năm tài chính hiện hành, đối với công tác quyết toán thực hiện trước ngày 05 tháng 02 năm sau.

3. Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện báo cáo định kỳ 06 tháng, 09 tháng và tổng kết năm về công tác quản lý, thu - nộp, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện theo quy định.

Điều 8. Điều hành Quỹ Phòng, chống lụt, bão

1. Việc sử dụng Quỹ Phòng, chống lụt, bão phải đảm bảo đúng mục đích, đúng chế độ theo quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định này. Nghiêm cấm việc sử dụng Quỹ Phòng, chống lụt, bão sai mục đích dưới bất kỳ hình thức nào.

2. Trường hợp nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện trong năm không sử dụng hết sẽ được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục sử dụng, không được sử dụng vào mục đích, nhiệm vụ khác.

3. Trường hợp trong năm tài chính, nguồn Quỹ Phòng, chống lụt, bão thành phố và Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện đã được sử dụng hết, để đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đột xuất phát sinh trong năm đối với công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai, Ủy ban nhân dân các quận - huyện chủ động báo cáo Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng, quản lý và đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt, bão được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.

2. Cá nhân không chấp hành đầy đủ nghĩa vụ đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt, bão thì phải truy nộp theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt, bão theo quy định thì cơ quan thu quỹ đề nghị với cơ quan ngân hàng cắt chuyển kinh phí từ tài khoản của tổ chức đó vào tài khoản Quỹ Phòng, chống lụt, bão.

4. Người được giao nhiệm vụ thu - nộp, quản lý và sử dụng Quỹ Phòng, chống

lụt, bão thành phố, Quỹ Phòng, chống lụt, bão quận - huyện mà vi phạm các quy định trên thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Tín